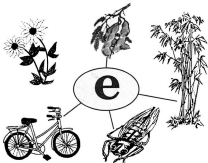


Bài 1

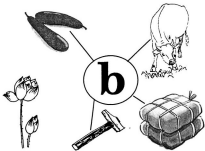
e

Nối



Tô (Học sinh tự tô)

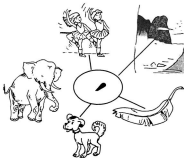
Nối



Tô (Học sinh tự tô)

Bài 3

Nối

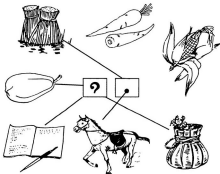


Tô (*Học sinh tự tô*)

Bài 4



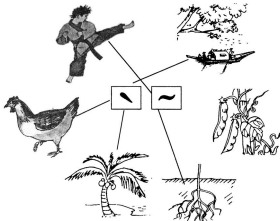
Nối



Tổ (Học sinh tự tổ)

Bài 5

Nối



Tô (Học sinh tự tô)

Bài 6

be, bè, bé, bẻ, bẽ, bệ

Nối



bẻ

bệ





bè

bé



Nối



vẽ

bế

vẽ



Điền : ê hay v ?



bê



ve



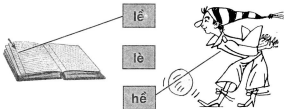
vẽ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 8

l h

Nối



Điền : l hay h ?



lê



hê



hẹ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 9

O C

Nối



cỏ

lọ

cò



Điền : o hay c ?



cọ



vỏ



mô

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối



hổ

vở

vô



Điền : ô hay ơ ?



cổ



cờ



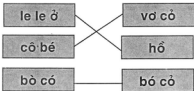
hổ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 11

ôn tập

Nối



Điền : o hay ê ?



cò



bé



ho

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 12

i a

Nối



bí



cá



bà

Điền : i hay a ?



ca



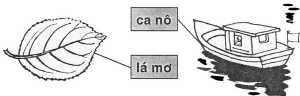
lá



bi

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối



Điền : *n* hay *m* ?



nơ



nỏ



mỏ

Viết (*Học sinh tự viết*)

Bài 14

d đ

Nối



da dê

đi bộ

bí đỏ



Điền : d hay đ ?



dế



đá



đá

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 15

t th

Nối



tổ cò

tổ tò vò

thả cá



Điền : t hay th ?



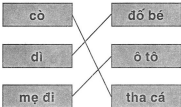
ô tô



thợ nề

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối



Điền : thỏ hay dê ?



thỏ



dê

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 17

u ư

Nối



thú dữ

tử cũ

đu đủ



Điền : u hay ư?



cú vọ



củ từ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 18

x ch

Nối



thợ xẻ

xe ca

lá chẻ



Điền : x hay ch ?



xe lu



chó xù

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối



vỏ sò

bó mạ

rễ đa



Điền : s hay r ?



lá sả



rổ cá

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 20

k kh

Nối



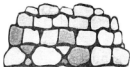
kì đà

cá khô



bó kê

Điền : *k* hay *kh* ?



kè đá



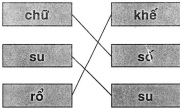
chú khỉ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 21

ôn tập

Nối



Điền : chó hay rổ ?



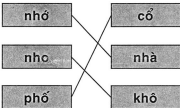
chó



rổ

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : *ph* hay *nh* ?



phá cỗ



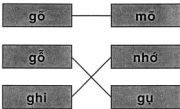
nhổ cỏ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 23

g gh

Nối



Điền : *g* hay *gh* ?



nhà **g**a



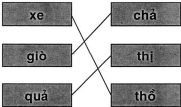
gố **gh**ế

Viết (*Học sinh tự viết*)

Bài 24

q-qu gi

Nối



Điền : qu hay g ?



tổ quạ

Viết (*Học sinh tự viết*)

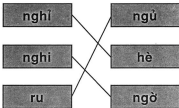


giỏ cá

Bài 25

ng ngh

Nối



Điền : *ng* hay *nh* ?



ngã tư



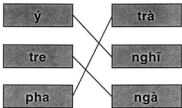
nghệ sĩ

Viết (*Học sinh tự viết*)

Bài 26

y tr

Nối



Điền : y hay tr ?



y tá



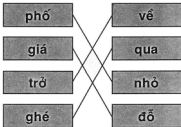
nhà trọ



cá trê

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : tre hay gỗ, quả ?



nhà gỗ



lá tre

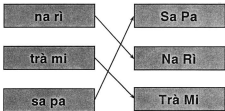


quả mơ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 28 Chữ thường - Chữ hoa

Nối

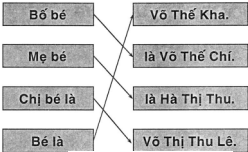


Điền : *i* hay *u* ?

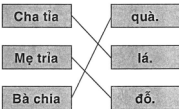
Ba Vì

Thủ đô

Nối



Nối



Điền : ia hay a ?



bia đá



bà cụ



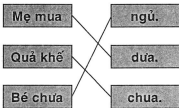
lá mía

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 30

ua ư

Nối



Điền : ua hay ư ?



ca múa



bò sữa



cửa sổ

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 31

ôn tập

Nối

Thỏ thua

ngựa gỗ.

Mẹ đưa bé

Rùa.

Cu Tí phi

đi nhà trẻ.

Điền : đĩa hay đĩa, cửa ?



cửa gỗ



đũa tre



đĩa cá

Viết (Học sinh tự viết)

Nối

Bé hái lá

có cái vòi dài.

Mái nhà bé

cho thở.

Chú voi

là mái ngói.

Điền : oi hay ai ?



gói quà



hái chè



lái xe

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 33

ôi ơi

Nối

Bà nội

ôi.

Bé chơi

thối xôi.

Chị hái

bi.

Điền : *ôi* hay *ơ* ?



chú bộ đội



bơi sải



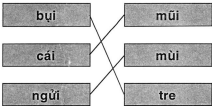
cái gỏi

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 34

ui ưi

Nối



Điền : *ư* hay *ơ* ?



gửi quà



bó củi



vui chơi

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Nhà bà nuôi

dưa cải.

Mẹ muối

xuôi.

Bè nứa trôi

thỏ.

Điền : uôi hay ươi ?



cưỡi ngựa



nuôi bò



vá lưới

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 36

ay â-ây

Nối

Suối chảy

đu cây.

Chú Tư

đi cà.

Bầy khí

qua khe đá.

Điền : ay hay ây ?



gà gáy



máy cày



thợ xây

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : chổi hay gậy, tưới ?



cây chổi



tưới cây

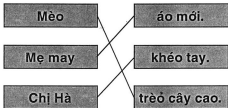


cây gậy

Viết (Học sinh tự viết)

GiaiBaiTan123.com

Nối



Điền : eo hay ao ?



kéo lưới



tờ báo



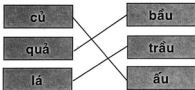
cá nheo

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 39

au âu

Nối



Điền : *au* hay *âu* ?



rau má



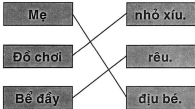
quả dâu



câu cá

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : *iu* hay *êu* ?



sếu bay



sai trĩu quả



cây nêu

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Chiếu hè

riêu cua.

Tôi yêu quý

đầy gió.

Mẹ nấu

thấy cô giáo.

Điền : *iêu* hay *yêu* ?



gậy **yêu**



cửa **hiệu**



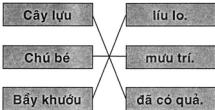
thả **diều**

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 42

ư ơ

Nối



Điền : *ư* hay *ơ* ?



hươu nai



bầu rượu



chú cừu

Viết (*Học sinh tự viết*)

Bài 43

ôn tập

Nối

Cụ già

đuổi nhau.

Diều

gãy yếu.

Chó mèo

bay lên cao.

Điền : lựu hay sấu ?



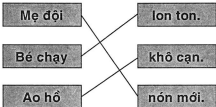
cá sấu



quả lựu

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : on hay an ?



nón mũ



ngọn cây



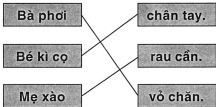
than đá

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 45

ân ă-ăn

Nối



Điền : ăn hay ân ?



bạn thân



cởi trần



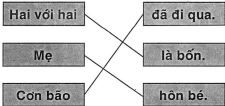
chăn trâu

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 46

ôn ớn

Nối



Điền : *ôn* hay *ơn* ?



thợ **sơn**



mái **tôn**



lay **ơn**

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Nhái bén

ra khỏi tổ.

Bé ngồi

nhảy trên lá sen.

Đế mèn chui

bên cửa sổ.

Điền : *en* hay *ên* ?



bến dò



mũi tên



cái kèn

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 48

in un

Nối

run

như in

vừa

như gỗ mun

đen

như cây sậy

Điền : *in* hay *un* ?



tô bún bò



đi nhún nhảy



chuối chín

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 49

iên yên

Nối

Chú Chiến thay

bay về đảo.

Đàn yến

yên ngựa mới.

Đàn kiến chở

lá khô về tổ.

Điền : *lên* hay *yên* ?



bãi biển



đàn kiến



yên xe

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Đàn én

đi chợ về muộn.

Đàn bò sữa

bay lượn trên trời.

Mẹ tôi

ăn cỏ trên sườn đồi.

Điền : *uôn* hay *ươn* ?



vườn cây



uốn dẻo



đầu nguồn

Viết (học sinh tự viết)

Bài 51

Ôn tập

Nối

Vườn rau

đã bói quả.

Cây nhãn

đã buồn ngủ.

Mọi tối, bé

vừa mới gieo.

Điền : *mèn* hay *con* ?



con dế mèn



dàn gà con

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Mẹ kho

bàn ghế.

Bố đóng

bóng bay.

Bé thả

cá bóng.

Điền : ong hay ông ?



con công



chong chóng



nhà rông

Viết (Học sinh tự viết)

GiaiBaiTap123.com

Nối

Sóng biển

bằng phẳng.

Bãi biển

phơi nắng.

Mọi người

dâng cao.

Điền : ăng hay âng ?



cây bằng lăng



nâng trái bóng



vâng lời người trên

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 54

ung ụng

Nối

Đôi má

rụng đầy vườn.

Bé cùng bạn

ụng hồng.

Trái chín

chơi đu quay.

Điền : ung hay ụng ?



rừng núi



quả trứng



cái thúng

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 55

eng iêng

Nối

Củ gừng

sữa cần xêng.

Tiếng kêng

bé hơn củ riêng.

Chú Tư

làm mọi người bưng dặng.

Điền : eng hay lêng ?



cái xẻng



cái kiểng



bay liệng

Viết (Học sinh tự viết)

Nối

Mẹ	luống rau.
Cô tưới	về chuồng.
Chiều tối, bò	địu con lên nương.

Điền : uông hay ường ?



tường vôi trắng



ruộng rau muống



con đường làng

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 57

ang anh

Nối

Chú bé trở thành

vào thành phố.

Chị Mơ gánh rau

đang đôi cánh rộng.

Đại bàng

chàng trai dũng mãnh.

Điền : *ang* hay *anh* ?



bánh cuốn



càng cua



mạng nhện

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 58

inh ênh

Nối

cao

thần thang

rộng

tinh mơ

sáng

lênh khênh

Điền : *inh* hay *ênh* ?



mái **đ**ình



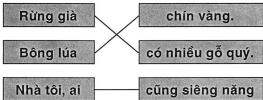
gọng **ê**nh



bệnh **ê**nh

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối



Điền : *rông* hay *làng*, *sừng* ?



bản **làng**



sừng trâu



nhà **rông**

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 60

om am

Nối



chỗm núi



đám cưới



khóm mía

Điền : om hay am ?



quả trám



số tám



ống nhòm

Viết (học sinh tự viết)

Bài 61

ă ăm

Nối



đắm sen



nằm ngủ



mắm giá

Điền : ấm hay âm ?



lọ tẩm



mâm cỗ

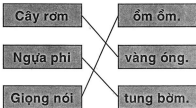


cái ấm

Viết (*học sinh tự viết*)

Giới RaTTan173.com

Nối



Điền : ôm hay ơm ?



bữa cơm



giã cối



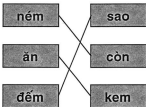
cái nơm

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 63

em êm

Nối



Điền : *em* hay *êm* ?



móm mém



xem ti vi



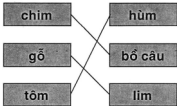
ghế êm

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 64

im um

Nối



Điền : *im* hay *um* ?



xâu kim



xem phim



chùm nhãn

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Em là niềm vui

âu yếm.

Mẹ nhìn em

của cả nhà.

Trẻ em

phải tiêm chủng.

Điền : *iêm* hay *yêm* ?



thanh kiếm



dừa xiêm



yếm dãi

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 66

uôm ướm

Nối

Quả muỗm xanh

ở đầu làng.

Hồ Gươm

chua lắm.

Vườn ươm cây giống

ở giữa Thủ đô.

Điền : uôm hay ướm ?



ướm thử áo



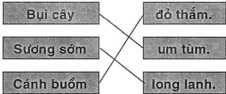
lượm lúa



ao chuôm

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : liềm hay nhím, chùm ?



chùm vải



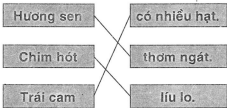
trăng lưỡi liềm



con nhím

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : ot hay at ?



nhà hát



vót đũa



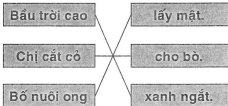
rót trà

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 69

ă ăt

Nối



Điền :

mặt

mắt

mũi

miệng



Viết (Học sinh tự viết)

Bài 70

ô ơ

Nối

Mẹ quấy bột

cho em bé.

Trời

rất cay.

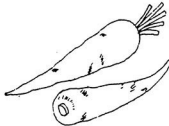
Trái ổi

đã ngọt mưa.

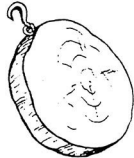
Điền : ôt hay ơ ?



đốt tre



.....



.....ớt

Viết (Học sinh tự

Nối

Cô gái

đã trở rét.

Trời

đang dẹt thổ cẩm.

Bà gọi đầu

bằng bố kết.

Điền : et hay êt ?



vết chân trên cát



con vẹt



con ết

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 72

ut ứt

Nối

Mặt đất

mối tình.

Máy hút bụi

nút nẻ.

Một giờ

có sáu mươi phút.

Điền : *ut* hay *ứt* ?



điều *đứt* dây



sút bóng



cây cao *vứt*

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 73

it iêt

Nối

Bà là mẹ

mát mẽ.

Cánh quạt

Việt Nam anh hùng.

Mùa thu, thời tiết

quay tit.

Điền : *it* hay *iêt* ?



bịt mắt



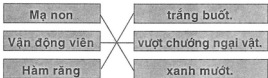
chính xác



vịt

Viết (*Học sinh tự*

Nối



Điền : uôt hay ươt ?



trượt băng



máy tuốt lúa



lăn lượ

Viết (Học sinh tự viết)

Nối

Cô bé

cả nhà về quê.

Ngày chủ nhật,

mãi miết làm bài.

Bài hát

rất hay.

Điền : *xát* hay *gặt*, *phát* ?



phát cờ



gặt lúa



máy xay xát

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 76

oc ac

Nối

Các bác nông dân

Bé đọc báo

Mặt trời mọc

cho bà nghe.

ở đằng đông.

chở thóc về nhà.

Điền : oc hay ac ?



viên ngọc



bản nhạc



nóc nhà

Viết (*Học sinh tự viết*)

GiaiRaiTao123.com

Nối

Cô gái	cái xắc mới.
Bé ngủ	lắc vòng.
Bố tặng mẹ	ngon giấc.

Điền : ăc hay âc ?



quả ăc



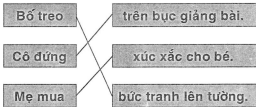
bạc ăc



đồng hồ quả lắc

Viết (Học sinh tự viết)

Nối



Điền : uc hay ưc ?



trâu húc nhau



một chục trứng



lọ mực

Viết (Học sinh tự viết)

Nối

Ngày nào đi học

cây cối đâm chồi nảy lộc.

Bác thợ mộc

em cũng thuộc bài.

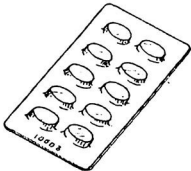
Thời tiết ấm,

đang چرا khúc gỗ.

Điền : ôc hay uộc ?



gốc cây



...



uộc

Viết (*Học sinh tự*

Nối



Điền : iêc hay ược ?



cái thước dây



thác nước



bàn tiệc

Viết (Học sinh tự viết)

Bài 81

ach

Nối

Trên giá

mới lát gạch.

Sân nhà ông nội

vừa tới thăm nhà.

Khách quý

có nhiều cuốn sách hay.

Điền : *sạch* hay *bạch*, *sách* ?



Con vịt
đi lạch **bạch**



Bát **sạch**
ngon cơm.



Quyển **sách**
rất hay.

Viết (Học sinh tự viết)

Nối

Bà mua

chênh chếch.

Nắng chiếu

chiếc phích mới.

Anh ấy

chạy về đích đầu tiên.

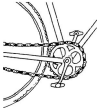
Điền : *lch* hay *êch* ?



diễn kịch



đường ngòl lệch



xích xe

Viết (*Học sinh tự viết*)

Nối

Em thích

rất dài.

Chiếc thước dây

mùa đông rất lạnh.

Ở miền Bắc,

học môn Tiếng Việt.

Điền : học hay được, thuộc ?



đi học



thuộc bài



được cô giáo khen

Viết (Học sinh tự viết)